

Số : 858/QĐTN

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng
cho học viên khóa tuyển sinh tháng 11/2012 đại học hệ vừa làm vừa học
(Liên thông từ TC) - Đào tạo tại Trường Đại học Quảng Nam**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ v/v thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học;

Căn cứ quyết định số 796/QĐ-HC ngày 12/11/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng “về việc thành lập Hội đồng thi và công nhận tốt nghiệp ngành Giáo dục Mầm non bậc Đại học (liên thông từ TC lên ĐH), hệ vừa làm vừa học tại Trường Đại học Quảng Nam, khóa thi ngày 29/11/2015;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng thi và xét công nhận tốt nghiệp ngày 09/12/2015 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đại học và cấp bằng Cử nhân cho 57 (Năm mươi bảy) học viên hệ đào tạo vừa làm vừa học (phương thức liên thông từ trình độ Trung cấp), khóa tuyển sinh tháng 11/2012 ngành Giáo dục Mầm non, đào tạo tại Trường Đại học Quảng Nam: (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Tổ chức-Hành chính, Kế hoạch-Tài chính, Trưởng Khoa Giáo dục Mầm non và các học viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (qua Ban Đào tạo ĐHĐN);
- ĐHĐN (Ban Đào tạo);
- Như điều 2;
- Lưu TC-HC, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

**DANH SÁCH HỌC VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG CỬ NHÂN**

(Kèm theo Quyết định số: 858/QĐ-TN ngày 09 tháng 12 năm 2015

của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

Ngành: Giáo dục Mầm non. Hệ: Vừa làm vừa học (liên thông từ Trung cấp lên đại học)

Khóa: 2012 - 2015. Đào tạo tại Trường Đại học Quảng Nam

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
1	KaLâu Bé	29/05/1991	7,80	Khá	
2	ZoRâm thị Bẹp	05/07/1986	7,35	Khá	
3	Bnướcch Thị Blêu	10/04/1989	7,35	Khá	
4	ZoRâm Blươi	08/06/1989	7,63	Khá	
5	Bríu Coonh	14/01/1987	7,74	Khá	
6	Bríu Thị Đan	24/03/1983	7,41	Khá	
7	ZoRâm thị Dắt	07/07/1989	7,60	Khá	
8	Hóih Thị Do	01/03/1987	7,77	Khá	
9	Alăng Thị Don	01/05/1986	7,59	Khá	
10	Bríu Thị Ėm	26/02/1990	7,45	Khá	
11	Bnướcch Thị Ghế	13/07/1989	7,50	Khá	
12	Phạm Thị Hải	21/12/1981	8,02	Giỏi	
13	Alăng Thị Hăm	10/12/1989	7,55	Khá	
14	CoLâu Thị Háo	30/11/1986	7,98	Khá	
15	Lưu Thị Kim Hiệp	10/03/1985	7,98	Khá	
16	Alăng Thị Hiệu	03/04/1987	7,53	Khá	
17	Bling Thị Hoa	30/01/1988	7,66	Khá	
18	Nguyễn Thị Huệ	04/06/1989	7,69	Khá	
19	Bling Thị Hướch	19/07/1989	7,54	Khá	
20	Pơ Loong Thị Hương	07/07/1989	7,60	Khá	
21	Bríu Thị Lạc	20/05/1989	7,36	Khá	
22	Bríu Lê	05/07/1982	7,65	Khá	
23	Bling Thị Liên	02/02/1987	7,40	Khá	
24	Ta Ngon Lín	05/03/1984	7,37	Khá	
25	Đoàn Thị Hồng Loan	05/01/1989	8,04	Giỏi	
26	Pơ Loong Thị Lương	19/03/1989	7,71	Khá	
27	Alăng Thị Mìn	20/11/1989	7,35	Khá	
28	PơLoong Thị Minh	24/06/1987	7,67	Khá	
29	Abing Thị Nái	11/03/1991	7,48	Khá	
30	Alăng Thị Nếp	27/03/1990	7,85	Khá	
31	Hồ Thị Nghênh	10/10/1982	7,26	Khá	
32	Trần Thị Ngọc Nghi	13/07/1986	7,54	Khá	
33	Bríu Thị Ngóp	01/07/1987	7,40	Khá	
34	Avô Thị Ngôi	02/03/1989	7,38	Khá	
35	Hóih Ngươi	04/07/1988	7,44	Khá	
36	Alăng Nhêên	06/08/1988	7,63	Khá	
37	Briu Thị Nhon	08/04/1987	7,51	Khá	
38	Nguyễn Thị Ánh Như	15/09/1979	8,02	Giỏi	
39	Hóih Thị Nhút	05/01/1989	7,58	Khá	
40	PLoong Thị Nom	01/04/1989	7,54	Khá	
41	Nguyễn Thị Phưong	04/04/1990	7,61	Khá	
42	Lê Thị Phưong	12/08/1988	7,72	Khá	
43	Bríu Thị Rát	22/07/1988	7,58	Khá	
44	Nguyễn Thị Sương	15/10/1970	7,59	Khá	
45	Trương Thị Thảo	06/10/1989	7,75	Khá	



Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm trung bình	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
46	Bling Thị Thùy	18/11/1981	7,37	Khá	
47	Bríu Thị Tơ	20/10/1990	7,67	Khá	
48	Võ Thị Trang	22/12/1980	7,89	Khá	
49	Bling Thị Tré	12/07/1989	7,45	Khá	
50	Bling Thị Trơ	11/08/1989	7,46	Khá	
51	ALăng Thị Trơn	20/11/1989	7,55	Khá	
52	CoLâu Tước	12/02/1988	7,56	Khá	
53	CoLâu Tươi	30/08/1989	7,73	Khá	
54	Arát Thị Túy	03/03/1989	7,34	Khá	
55	CoLâu Thị zờ	12/06/1987	7,47	Khá	
56	Trịnh Thị Xuân	25/06/1991	7,36	Khá	
57	Nguyễn Thị Vân	25/10/1988	7,15	Khá	

Ấn định danh sách có 57 (năm mươi bảy) học viên

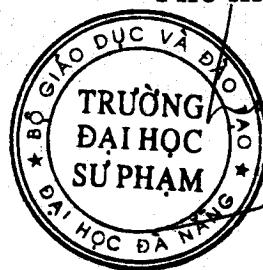
Xếp loại Giỏi: 03 học viên

Xếp loại Khá: 54 học viên

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 12 năm 2015

K.T. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG

